

Số:199 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 19 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Rà soát, điều chỉnh phân loại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Thực hiện Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính và Quyết định số 2191/QĐ-BNV ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực chính quyền địa phương; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, điều chỉnh phân loại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, ĐỐI TƯỢNG

1. Mục đích:

Phân loại đơn vị hành chính làm cơ sở để hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng tổ chức bộ máy, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức của chính quyền địa phương phù hợp với từng loại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; góp phần bảo đảm sự ổn định của đơn vị hành chính các cấp và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước ở địa phương và làm cơ sở để xác định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã theo quy định; xác định số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách đối với đơn vị hành chính cấp xã theo quy định.

2. Yêu cầu:

Việc rà soát, thống kê, đánh giá theo các tiêu chuẩn phân loại đơn vị hành chính được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13. Các số liệu làm cơ sở đánh giá phải được thống kê chính xác, khách quan, trung thực. Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm về số liệu tổng hợp, đánh giá, báo cáo thuộc lĩnh vực ngành, cấp mình theo dõi, quản lý.

3. Đối tượng:



- Các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã sau khi thành lập, nhập địa giới đơn vị hành chính theo các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Nghị quyết số 573/NQ-UBTVQH14 ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập phường Mỹ Đức thuộc thị xã Hà Tiên và thành phố Hà Tiên thuộc tỉnh Kiên Giang; Nghị quyết số 1109/NQ-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thành lập thành phố Phú Quốc và các phường thuộc thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang và Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Kiên Lương để thành lập huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã có biến động về tiêu chuẩn phân loại đơn vị hành chính.

II. NỘI DUNG RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHUẨN

1. Cấp huyện:

1.1. Rà soát, thống kê thực trạng đơn vị hành chính cấp huyện:

- a) Quy mô dân số;
- b) Diện tích tự nhiên;
- c) Số đơn vị hành chính trực thuộc;
- d) Trình độ phát triển kinh tế - xã hội;
- đ) Các yếu tố đặc thù.

1.2. Tiêu chuẩn phân loại và cách tính điểm phân loại đơn vị hành chính cấp huyện:

a) Đối với huyện: Thực hiện theo quy định tại Điều 13 và Điều 23 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13;

b) Đối với thành phố: Thực hiện theo quy định tại Điều 17 và Điều 23 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13;

1.3. Số liệu đánh giá tiêu chuẩn phân loại đơn vị hành chính cấp huyện:

Số liệu đánh giá các tiêu chuẩn phân loại đơn vị hành chính cấp huyện tính đến ngày 31/12/2020 do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung cấp hoặc công bố. Riêng tiêu chuẩn thu, chi ngân sách địa phương và tốc độ tăng trưởng kinh tế được tính bình quân 03 năm (năm 2018, 2019 và 2020).

2. Cấp xã:

2.1. Rà soát, thống kê thực trạng đơn vị hành chính cấp xã:



- a) Quy mô dân số;
- b) Diện tích tự nhiên;
- c) Trình độ phát triển kinh tế - xã hội;
- d) Các yếu tố đặc thù.

2.2. Tiêu chuẩn phân loại và cách tính điểm phân loại đơn vị hành chính cấp xã:

Căn cứ số liệu thống kê thực trạng đối với từng tiêu chuẩn, tiến hành tính điểm đối với mỗi đơn vị hành chính làm cơ sở cho việc phân loại:

- a) Đối với xã: Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13;
- b) Đối với phường: Thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13;
- c) Đối với thị trấn: Thực hiện theo quy định tại Điều 20 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13.

2.3. Số liệu đánh giá tiêu chuẩn phân loại đơn vị hành chính cấp xã:

Số liệu đánh giá các tiêu chuẩn phân loại đơn vị hành chính cấp xã tính đến ngày 31/12/2020 do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung cấp hoặc công bố. Riêng tiêu chuẩn thu, chi ngân sách địa phương và tốc độ tăng trưởng kinh tế được tính bình quân 03 năm (năm 2018, 2019 và 2020).

III. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, THỜI GIAN

1. Cấp huyện:

Quy trình, thủ tục thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 cụ thể:

1.1. Ủy ban nhân dân cấp huyện lập hồ sơ phân loại đơn vị hành chính cấp mình, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, thông qua; hoàn thiện hồ sơ phân loại đơn vị hành chính cấp huyện theo quy định tại Điều 25 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 gửi Sở Nội vụ thẩm định.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày **05/11/2021**.

1.2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh liên quan tổ chức kiểm tra hồ sơ phân loại do Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi đến; tổng hợp số liệu theo từng lĩnh vực, gửi văn bản xin ý kiến thẩm định của các sở, ngành cấp tỉnh có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày **15/11/2021**.



1.3. Các sở, ngành cấp tỉnh thẩm định, đánh giá và cho điểm theo từng tiêu chuẩn thuộc lĩnh vực ngành phụ trách, quản lý; gửi văn bản thẩm định về Sở Nội vụ.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày **30/11/2021**.

1.4. Sở Nội vụ tổng hợp kết quả thẩm định; hoàn thiện hồ sơ, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Nội vụ hồ sơ phân loại đơn vị hành chính cấp huyện.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày **15/12/2021**.

2. Cấp xã:

2.1. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tiến hành rà soát, thống kê số liệu hiện trạng của địa phương và tự chấm điểm đạt được theo quy định tại các Điều 14, Điều 19 và Điều 20 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13; sau khi rà soát, Ủy ban nhân dân cấp xã đối chiếu giữa số điểm đạt được của địa phương với khung điểm được quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 để xác định có sự thay đổi hoặc không thay đổi loại đơn vị hành chính so với hiện nay. Nếu không có thay đổi loại đơn vị hành chính, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện đề nghị giữ nguyên loại đơn vị hành chính hiện hành; nếu có thay đổi loại đơn vị hành chính, Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã xem xét, thông qua Nghị quyết đề nghị phân loại đơn vị hành chính và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày **30/10/2021**.

2.2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kiểm tra kết quả rà soát, đánh giá số liệu của các xã, phường, thị trấn; đề nghị Sở Nội vụ xem xét giữ nguyên hoặc điều chỉnh phân loại đơn vị hành chính đối với cấp xã.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày **15/11/2021**.

2.3. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành: Y tế; Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Văn hóa và Thể thao; Tài nguyên và Môi trường; Lao động - Thương binh và Xã hội; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Dân tộc; Cục Thống kê, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và địa phương có liên quan thẩm định hồ sơ phân loại đơn vị hành chính do Ủy ban nhân dân các huyện đề nghị; trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp xã.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày **15/12/2021**.



IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ:

a) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm đúng quy định và tiến độ thời gian thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan kiểm tra, thẩm định kết quả phân loại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp huyện đề nghị; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Nội vụ hồ sơ phân loại đơn vị hành chính cấp huyện; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp xã.

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả phân loại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quy định.

d) Thẩm định, đánh giá và chấm điểm tiêu chuẩn xã An toàn khu.

2. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan:

Thẩm định, đánh giá và cho điểm theo từng tiêu chuẩn thuộc lĩnh vực sở, ngành phụ trách, quản lý, cụ thể:

a) Cục Thống kê: Thẩm định, đánh giá và chấm điểm tiêu chuẩn quy mô dân số, dân số tạm trú quy đổi và tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường: Thẩm định, đánh giá và chấm điểm tiêu chuẩn diện tích tự nhiên.

c) Sở Tài chính: Thẩm định, đánh giá và chấm điểm tiêu chuẩn cân đối thu, chi ngân sách.

d) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với Cục Thống kê thẩm định, đánh giá và chấm điểm tiêu chuẩn tỷ lệ lao động qua đào tạo và tiêu chuẩn tỷ lệ lao động phi nông nghiệp; thẩm định, đánh giá và chấm điểm tiêu chuẩn tỷ lệ hộ nghèo.

đ) Sở Y tế: Thẩm định, đánh giá và chấm điểm tiêu chuẩn đơn vị hành chính cấp xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

e) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Thẩm định, đánh giá và chấm điểm tiêu chuẩn tỷ lệ hộ dân cư được dùng nước sạch.

g) Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh: Thẩm định, đánh giá và chấm điểm tiêu chuẩn xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.



h) Ban Dân tộc: Thẩm định, đánh giá và chấm điểm tiêu chuẩn dân số là người dân tộc thiểu số, xã đặc biệt khó khăn.

i) Sở Văn hóa và Thể thao: Thẩm định, đánh giá và chấm điểm tiêu chuẩn có di tích quốc gia đặc biệt hoặc có di sản được UNESCO công nhận.

k) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Thẩm định, đánh giá và chấm điểm tiêu chuẩn cấp xã có đường biên giới quốc gia trên đất liền.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Tổ chức triển khai, thực hiện nội dung Kế hoạch này và các nội dung khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, phân cấp của địa phương bảo đảm đúng quy định và thời gian.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã:

Triển khai, thực hiện Kế hoạch này, rà soát, thống nhất các số liệu, tài liệu phục vụ đánh giá tiêu chuẩn phân loại đơn vị hành chính; lập hồ sơ phân loại đơn vị hành chính của địa phương đảm bảo đúng quy định và thời gian.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để được hướng dẫn, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp xã;
- LĐVP, P. NC, P. TH;
- Lưu: VT, ntdn (1b).

CHỦ TỊCH



Lâm Minh Thành